

Cao Bằng, ngày 14 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO
của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng
tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2023 Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng
khóa XVII nhiệm kỳ 2021 – 2026
(Số liệu từ ngày 01/01/2023 đến 30/6/2023)

Thực hiện nhiệm vụ công tác trọng tâm do Toà án nhân dân tối cao và Nghị quyết của Tỉnh uỷ, Toà án nhân dân hai cấp tỉnh Cao Bằng phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, góp phần giữ vững ổn định, trật tự an toàn xã hội tại địa phương và đạt được những kết quả sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG TÁC

1. Công tác giải quyết, thụ lý, xét xử các loại án, vụ việc thuộc thẩm quyền:

Từ ngày 01/01/2023 đến 30/06/2023, Toà án nhân dân hai cấp tỉnh Cao Bằng đã thụ lý 1.231 vụ, việc các loại (bao gồm: các vụ án hình sự; các vụ việc dân sự; các vụ án hành chính và việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân), giải quyết được 907 vụ, việc, đạt tỷ lệ 74% Trong đó:

Cấp tỉnh: giải quyết, xét xử 155/189 vụ, việc đã thụ lý.

Cấp huyện: giải quyết, xét xử 752/1042 vụ, việc đã thụ lý.

So với cùng kỳ năm 2022, số lượng thụ lý giảm 47 vụ, việc, giải quyết tăng 16 vụ, việc¹. Tình hình giải quyết, thụ lý từng loại vụ việc như sau:

1.1. Công tác giải quyết, xét xử các vụ án hình sự:

Thụ lý, giải quyết 389/435 vụ, 631/729 bị can, bị cáo theo thủ tục sơ thẩm và phúc thẩm, đạt tỷ lệ 89.4% (bao gồm: Thụ lý, giải quyết theo trình tự sơ thẩm là 370/412 vụ, 603/698 bị cáo; theo trình tự phúc thẩm: 19/23 vụ, 28/31 bị cáo). So với cùng kỳ năm 2022, số vụ án Tòa án hai cấp thụ lý giảm 18 vụ, giải quyết bằng so với năm 2022². Cụ thể:

Cấp tỉnh: Thụ lý, giải quyết theo trình tự sơ thẩm 89/96 vụ, 189/201 bị can, bị cáo. Thụ lý, giải quyết theo trình tự phúc thẩm 19/23 vụ, 28/31 bị cáo. Trong đó, Tòa án ra quyết định: Trả hồ sơ cho Viện kiểm sát để điều tra bổ sung 01 vụ

¹ Từ 01/01/2022 - 30/6/2022: thụ lý, giải quyết 891/1278 vụ, việc các loại.

² Năm 2022: thụ lý, giải quyết 389/453 vụ 680/828 bị can, bị cáo.

01 bị can, cho hưởng án treo 27 bị cáo, phạt tiền là hình phạt chính 23 bị cáo, phạt tù có thời hạn cho 52 bị cáo, xử phạt tù chung thân 01 bị cáo. Trong đó, Tòa án ra quyết định: Đình chỉ xét xử phúc thẩm 10 vụ, 12 bị cáo (do người kháng cáo rút đơn kháng cáo); giữ nguyên bản án, quyết định sơ thẩm 02 vụ.

Cấp huyện: Thụ lý, giải quyết 281/316 vụ, 414/497 bị can, bị cáo. Trong đó, Tòa án ra quyết định: Đình chỉ giải quyết vụ án 02 vụ 02 bị cáo (do người bị hại rút đơn trước khi xét xử); trả hồ sơ cho Viện kiểm sát để điều tra bổ sung 04 vụ 12 bị can, bị cáo; cho hưởng án treo 52 bị cáo; phạt tiền là hình phạt chính 33 bị cáo; cải tạo không giam giữ 06 bị cáo; tù có thời hạn 267 bị cáo.

Qua công tác thụ lý của Tòa án, nhóm tội phạm xảy ra chủ yếu là tội phạm về ma túy chiếm 49,6%³; tội xâm phạm quyền sở hữu chiếm 24,9%⁴; tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng 11%⁵; nhóm tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế chiếm 5%⁶; tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm danh dự của con người chiếm 5%⁷; nhóm tội xâm phạm trật tự quản lý hành chính chủ yếu là tội Tổ chức, môi giới cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh hoặc ở lại Việt Nam trái phép, tội Vi phạm quy định về xuất cảnh, nhập cảnh trái phép chiếm 4,6%⁸ ... không có nhóm tội xâm phạm an ninh quốc gia, tội xâm phạm chế độ hôn nhân và gia đình, tội xâm phạm nghĩa vụ, trách nhiệm của quân nhân và trách nhiệm của người phối thuộc quân đội trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, tội phá hoại hòa bình, chống loài người và tội phạm chiến tranh.

Đặc điểm nhân thân của người bị kết án chủ yếu là người đã thành niên, số vụ án có người chưa thành niên phạm tội không nhiều, chiếm khoảng 3,3% (13/389 vụ) thực hiện các hành vi: Giết người; Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác; Hiếp dâm người dưới 16 tuổi; Trộm cắp tài sản, cướp giật tài sản; Mua bán trái phép chất ma túy; Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; Tổ chức, môi giới cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh hoặc ở lại Việt Nam trái phép... Các bị cáo là người dân tộc thiểu số ít người (Mông, Dao, Sán Chỉ...) phạm tội chiếm tỷ lệ 33%⁹, số bị cáo là đối tượng nghiện ma túy và không có việc làm ổn định chiếm tỷ lệ 33,4%¹⁰, số lượng nữ giới phạm tội chiếm 2,6%¹¹ trong tổng số bị cáo đã xét xử.

Hoạt động xét xử các vụ án hình sự của Tòa án nhân dân hai cấp đã có tác dụng tích cực trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm. Đảm bảo xét xử đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật nhưng vẫn thể hiện tính khoan hồng của Đảng và Nhà nước khi đưa ra các phán quyết, được dư luận

³ Thụ lý 193/389 vụ

⁴ Thụ lý 97/389 Vụ

⁵ Thụ lý 43/389 vụ

⁶ Thụ lý 19/389 vụ

⁷ Thụ lý 19/389 vụ

⁸ Thụ lý 18/389 vụ

⁹ Chiếm 129/389 bị cáo

¹⁰ Chiếm 130/389 bị cáo

¹¹ Chiếm 10/389 bị cáo

nhân dân đồng tình ủng hộ, góp phần giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

1.2. Công tác giải quyết, xét xử các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại và lao động:

Tòa án nhân dân hai cấp đã thụ lý, giải quyết 530/744 vụ, việc theo thủ tục sơ thẩm và phúc thẩm, đạt tỷ lệ 71.2% (*bao gồm: thụ lý, giải quyết theo trình tự sơ thẩm là 497/701 vụ, việc; theo trình tự phúc thẩm: 33/43 vụ, việc*). So với cùng kỳ năm 2022, số vụ án Tòa án hai cấp thụ lý tăng 18 vụ, việc; giải quyết tăng 112 vụ, việc¹². Cụ thể:

1.2.1. Án tranh chấp dân sự:

Thụ lý, giải quyết 196/323 vụ, việc theo thủ tục sơ thẩm và phúc thẩm, đạt tỷ lệ 61%. Trong đó: Cấp tỉnh giải quyết, thụ lý 04/09 vụ theo thủ tục sơ thẩm và 33/39 vụ, việc theo thủ tục phúc thẩm. Cấp huyện giải quyết, thụ lý 150/275 vụ, việc, hiện nay đang tạm đình chỉ 10 vụ, việc.¹³

Trong số các vụ, việc đã thụ lý, chủ yếu là các vụ án về tranh chấp quyền sử dụng đất, kiện đòi tài sản, tranh chấp hợp đồng vay tài sản và bồi thường thiệt hại về sức khỏe. Trong đó, Tòa án đã tiến hành công nhận sự thỏa thuận của đương sự 26 vụ, đình chỉ giải quyết 40 vụ do nguyên đơn rút đơn khởi kiện, đưa ra xét xử 55 vụ, việc; Giữ nguyên bản án, quyết định sơ thẩm 22 vụ.

1.2.2. Án Hôn nhân và gia đình:

Tòa án hai cấp đã thụ lý và giải quyết 331/412 vụ việc theo thủ tục sơ thẩm và phúc thẩm, đạt tỷ lệ 80,3%. Trong đó: Cấp tỉnh giải quyết, thụ lý 0/1 vụ theo thủ tục sơ thẩm (vụ án có yếu tố nước ngoài); thụ lý, giải quyết 03/04 vụ theo thủ tục phúc thẩm. Cấp huyện thụ lý, giải quyết 284/407 vụ, việc, tạm đình chỉ 03 vụ. Các vụ án được thụ lý, giải quyết nguyên nhân chủ yếu là ly hôn do mâu thuẫn gia đình. Trong đó, Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết 42 vụ, việc (do người khởi kiện rút đơn khởi kiện, hòa giải đoàn tụ thành); công nhận sự thỏa thuận của đương sự 186 vụ, việc; đưa ra xét xử 48 vụ, việc; Cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án, quyết định sơ thẩm 01 vụ.

1.2.3. Án kinh doanh thương mại:

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Tòa án hai cấp đã thụ lý, giải quyết 03/09 vụ theo thủ tục sơ thẩm và phúc thẩm, đạt tỷ lệ 33,33%. Trong đó: cấp tỉnh thụ lý, giải quyết 0/01 vụ theo thủ tục sơ thẩm, không thụ lý, giải quyết vụ án nào theo thủ tục phúc thẩm; cấp huyện giải quyết, thụ lý 03/08 vụ.

Các vụ án kinh doanh thương mại đã thụ lý chủ yếu là tranh chấp giữa thành viên trong công ty cổ phần, tranh chấp hợp đồng tín dụng.

¹² Năm 2022: Tòa án nhân dân hai cấp đã giải quyết, thụ lý 385/726 vụ, việc theo thủ tục sơ thẩm và phúc thẩm

¹³ TAND huyện Thạch An 02 vụ; Hoà An 05 vụ; Trùng Khánh 02 vụ; Thành phố 01 vụ.

1.2.4. Ân lao động:

Từ 01/01/2023 đến thời điểm báo cáo, Tòa án nhân dân hai cấp không nhận được đơn khởi kiện về tranh chấp lao động.

1.3. Công tác giải quyết, xét xử các vụ án hành chính:

Tòa án hai cấp đã giải quyết, thụ lý 10/18 vụ theo thủ tục sơ thẩm và phúc thẩm, đạt tỷ lệ 56%, so với cùng kỳ năm 2023, số vụ án giải quyết tăng 01 vụ¹⁴.

Trong đó: cấp tỉnh thụ lý, giải quyết 07/14 vụ theo thủ tục sơ thẩm, giải quyết, thụ lý 01/02 vụ theo thủ tục phúc thẩm. Cấp huyện giải quyết, thụ lý 02/02 vụ theo thủ tục sơ thẩm.

Các vụ án đã thụ lý chủ yếu là khởi kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong quản lý đất đai.

1.4. Áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân:

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Tòa án cấp tỉnh không giải quyết, thụ lý hồ sơ nào.

Tòa án cấp huyện giải quyết, thụ lý 32/34 hồ sơ, đạt tỷ lệ 94,11%, bao gồm: Đưa vào trường giáo dưỡng 03/03 hồ sơ, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 29/31 hồ sơ.

So với cùng kỳ năm 2022, thụ lý tăng 22 hồ sơ, giải quyết tăng 24 hồ sơ.

Việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính được Tòa án nhân dân hai cấp thực hiện đúng quy định của pháp luật, không có trường hợp nào bị khiếu nại có căn cứ và kháng nghị lên Tòa án cấp trên.

2. Công tác thi hành án hình sự và xét miễn giảm các khoản thu nộp ngân sách Nhà nước:

- *Công tác thi hành án phạt tù:* 100% bản án, quyết định về hình sự có hiệu lực pháp luật được đưa ra thi hành kịp thời, đúng pháp luật. Trong kỳ thống kê, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh đã ra quyết định thi hành án đối với 151 bị án, ban hành 13 quyết định ủy thác thi hành án Chánh án Tòa án nhân dân cấp huyện đã ra quyết định thi hành án đối với 364 bị án và ban hành 10 quyết định ủy thác thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án nhân dân tỉnh đã phối hợp với Công an tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tiến hành kiểm tra liên ngành về công tác tạm giữ, tạm giam; xét giảm một phần thời hạn chấp hành hình phạt tù cho 10 bị án, xét tha tù trước thời hạn cho 13 bị án, xét rút ngắn thời hạn thử thách của án treo 18 bị án.

- *Công tác xét miễn, giảm các khoản thu nộp ngân sách nhà nước:* Đã tiến hành xét miễn các khoản thu nộp ngân sách nhà nước 06 việc với số tiền

¹⁴ Năm 2022: Giải quyết, thụ lý 9/18 vụ theo thủ tục sơ thẩm và phúc thẩm

29.443.750 đồng; xét giảm các khoản thu nộp ngân sách nhà nước 05 việc với số tiền 65.796.000 đồng.

3. Kết quả thực hiện Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Từ ngày 01/01/2022 đến 30/6/2022, Tòa án nhân dân hai cấp đã tiếp nhận 482 đơn đủ điều kiện tiến hành hòa giải, đối thoại tại Tòa án. Trong đó: 299 đơn, đương sự không đồng ý. 183 đơn đương sự đồng ý lựa chọn hòa giải, đối thoại theo Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án. Qua thực hiện có 07 trường hợp người khởi kiện rút đơn khởi kiện, 89 trường hợp hòa giải thành, số đơn đã chuyển sang thủ tục tố tụng dân sự, hành chính là 367 đơn.

4. Công tác kiểm tra nghiệp vụ và công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo:

- *Công tác kiểm tra nghiệp vụ:* Đã tiến hành kiểm tra được 532 bản án, quyết định, hồ sơ thi hành án hình sự của Tòa án cấp huyện; trực tiếp nhận xét, kiểm tra toàn diện tại 06/10 đơn vị Tòa án cấp huyện với 1.148 hồ sơ. Kết thúc các đợt kiểm tra, Tòa án nhân dân tỉnh đều có văn bản nhận xét về chất lượng xét xử đối với các đơn vị Tòa án nhân dân huyện, thành phố nhằm rút kinh nghiệm chung trong hệ thống Tòa án hai cấp.

- *Công tác tiếp dân và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo:* Đã tiếp 856 lượt công dân; tiếp nhận, giải quyết 100% đơn các loại (trong đó chủ yếu là đơn khởi kiện; đơn kháng cáo bản án, quyết định sơ thẩm; đơn trình bày ý kiến, đơn xin thăm gặp phạm nhân). Không có đơn khiếu nại, tố cáo, không có tình trạng khiếu kiện vượt cấp hoặc khiếu kiện tập trung đông người trước trụ sở cơ quan Tòa án.

5. Công tác Hội thẩm nhân dân

Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng luôn tạo mọi điều kiện và đảm bảo về chế độ cho các vị Hội thẩm nhân dân thực hiện nhiệm vụ xét xử. Trong thời gian báo cáo, các vị Hội thẩm nhân dân đã tham gia xét xử 521 vụ án. Quá trình giải quyết các vụ án, Hội thẩm nhân dân đã tuân thủ đúng các quy định pháp luật, nghiên cứu kỹ lưỡng hồ sơ vụ án, cùng với Thẩm phán thực hiện công tác xét xử đảm bảo nguyên tắc Thẩm phán, Hội thẩm xét xử độc lập và chỉ tuân theo pháp luật.

6. Công tác xây dựng Tòa án nhân dân và các mặt công tác khác:

6.1. Công tác xây dựng Tòa án nhân dân:

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng: Ban Cán sự Đảng và lãnh đạo Tòa án tỉnh luôn quan tâm tới giáo dục chính trị tư tưởng và quán triệt các văn bản của Đảng, pháp luật của Nhà nước tới đội ngũ công chức, người lao động. Đặc biệt là tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; Quán triệt bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về Chủ nghĩa xã

hội và con đường đi lên Chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam”; Bộ quy tắc “Đạo đức và ứng xử của Thẩm phán” và Quy chế quy định về xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong Tòa án nhân dân.

Công tác xây dựng Đảng: Đảng bộ Tòa án nhân dân tỉnh và các Chi bộ Tòa án cấp huyện quan tâm thường xuyên đến công tác xây dựng Đảng, đội ngũ Đảng viên ngày lớn mạnh về số lượng và chất lượng, chất lượng sinh hoạt đảng ngày càng được nâng cao.

Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm: Được thực hiện theo đúng quy định, chưa phát hiện trường hợp công chức Tòa án hai cấp bị tố cáo có hành vi tham nhũng và bị xử lý kỷ luật.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm và sử dụng công chức: Được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, đảm bảo bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với đặc điểm tình hình và nhu cầu của các đơn vị, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp.

Trong thời gian báo cáo, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh đã ban hành quyết định bổ nhiệm 01 chức vụ Phó Chánh văn phòng TAND tỉnh, 05 quyết định điều động công chức; cử 64 lượt công chức, người lao động được cử đi đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ tại Học viện Tòa án, trình độ Thạc sĩ Luật tại các trường đào tạo chuyên ngành Luật; 137 lượt công chức và người lao động được cử đi tham gia tập huấn, đào tạo do Tòa án nhân dân tối cao và tỉnh tổ chức ... Tiến hành sơ tuyển cho 19 thí sinh đăng ký dự tuyển vào Học Viện Tòa án theo hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao (kết quả 17/19 thí sinh đủ điều kiện).

Công tác quản lý tài chính, công sản: Trên cơ sở kinh phí do Tòa án nhân dân tối cao cấp, Tòa án nhân dân tỉnh đã phân bổ và giao dự toán chi Ngân sách nhà nước cho 10 đơn vị Tòa án nhân dân cấp huyện trực thuộc nhằm đảm bảo kinh phí hoạt động. Thực hiện các trình tự, thủ tục để đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện xây dựng trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng và trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh; hướng dẫn và tiến hành kiểm tra các đơn vị thuộc quyền quản lý trong việc sử dụng kinh phí, công sản. Việc mua sắm tài sản, trang thiết bị, bảo dưỡng... được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước và hướng dẫn của cấp trên. Việc chi trả lương, thanh quyết toán các khoản chi hoạt động thường xuyên được thực hiện kịp thời, đúng chế độ.

Công tác báo cáo, thống kê, ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách hành chính tư pháp:

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý điều hành, chia sẻ thông tin nội bộ, thực hiện số hóa một số tài liệu trong hồ sơ vụ án được thực hiện tương đối tốt; đã công bố 561 bản án, quyết định¹⁵ và thực hiện việc viết bài, đăng tin về tình hình hoạt động của Tòa án nhân dân hai cấp trên Cổng

¹⁵ Cấp tỉnh: 89 bản án, quyết định
Cấp huyện: 472 bản án, quyết định

thông tin điện tử của Tòa án nhân dân nhằm công khai, minh bạch các thông tin, thủ tục, tạo điều kiện cho người dân nắm bắt tình hình hoạt động của Tòa án, góp phần quan trọng trong công cuộc cải cách nền hành chính tư pháp, tiến tới xây dựng và hoàn thiện Tòa án điện tử.

Được sự quan tâm của Thường trực Tỉnh ủy, sự tạo điều kiện, hỗ trợ của Ủy ban nhân dân tỉnh, dự án “Xây dựng hệ thống truyền hình trực tuyến phiên tòa” của Tòa án nhân dân tỉnh với 29 điểm cầu trực tuyến đã tiến hành lắp đặt trang thiết bị tại các điểm cầu, hiện tại dự án đã hoàn thành và đang tiến hành nghiệm thu dự án.

6.2. Các mặt công tác khác:

Công tác thi đua khen thưởng: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng đã phát động thi đua năm 2023 với chủ đề: *“Công chức, người lao động Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Cao Bằng trách nhiệm, kỷ cương, chất lượng vì công lý, thi đua phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm 2023”*.

Trong 6 tháng đầu năm, Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng đã phát động phong trào thi đua đợt I với chủ đề: *“Công chức, người lao động Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Cao Bằng hăng hái thi đua lập thành tích mừng Đảng, mừng xuân Quý Mão 2023, chào mừng kỷ niệm 93 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930-03/02/2023)”*

Các phong trào thi đua được triển khai có sự đổi mới, sáng tạo về nội dung và hình thức, mục tiêu chủ yếu là tập trung hoàn thành các chỉ tiêu công tác chuyên môn, nâng cao chất lượng xét xử, phấn đấu giảm tỷ lệ các vụ án bị sửa, hủy, thực hiện tốt các nhiệm vụ của Tòa án gắn với công tác cải cách tư pháp, quyết tâm xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh.

Kết quả sơ kết phong trào thi đua đợt 1: Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh đã tặng Giấy khen cho 06 tập thể và 45 cá nhân có thành tích xuất sắc trong đợt thi đua.

Bên cạnh đó, Tòa án hai cấp đã thực hiện tốt công tác phối hợp với các cơ quan hữu quan, tham gia tích cực các nhiệm vụ, phong trào do cấp ủy, chính quyền địa phương phát động, tiếp tục góp phần cải thiện chỉ số PCI năng lực cạnh tranh cấp tỉnh thông qua việc thụ lý, giải quyết các loại án.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT XÉT XỬ CÁC LOẠI VỤ ÁN

1. Đánh giá chung

Trong 06 tháng đầu năm, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Cao Bằng vẫn đảm bảo vừa thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch vừa hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn. So với cùng kỳ năm 2022, số lượng giải quyết các loại vụ việc đều tăng, số vụ án còn lại chưa đưa ra xét xử chủ yếu là do mới thụ lý đang trong

giai đoạn xây dựng, củng cố hồ sơ và đã có kế hoạch giải quyết trong thời gian tới, không có tình trạng án quá hạn luật định.

Công tác giải quyết án được Tòa án nhân dân hai cấp thực hiện kịp thời, đúng quy định của pháp luật, bảo vệ được quyền và lợi ích hợp pháp của các bên tham gia tố tụng; các bản án, quyết định được tuyên rõ ràng không có trường hợp nào khó thi hành theo đề nghị của cơ quan thi hành án dân sự. Công tác hòa giải được các đơn vị Tòa án quan tâm, chú trọng đặc biệt là hoạt động giải thích pháp luật, định hướng để các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án được đẩy mạnh do đó tỷ lệ hòa giải thành cao, đạt 48,7% tổng số các vụ án dân sự sơ thẩm đã giải quyết¹⁶. Việc tranh tụng tại phiên tòa được các đơn vị Tòa án thực hiện theo đúng tinh thần cải cách tư pháp và quy định của pháp luật tố tụng, theo đó, Tòa án không hạn chế thời gian tranh tụng, tôn trọng và đảm bảo cho các bên tham gia tố tụng đưa ra chứng cứ và trình bày hết ý kiến của mình tạo ra những bước chuyển biến cơ bản trong hoạt động tranh tụng giữa cơ quan thực hành quyền công tố và bên bị buộc tội, giữa các đương sự trong vụ án.

Trong nhiều năm nay, Tòa án nhân dân tối cao, Ban cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh đã xác định tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm là một trong các giải pháp đột phá để nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại án. Từ 01/01/2023 đến 30/6/2023, Tòa án nhân dân hai cấp tổ chức 10 phiên tòa rút kinh nghiệm. Các phiên tòa đều được tiến hành thực chất, đảm bảo được mục đích yêu cầu về thành phần tham gia phiên họp, nội dung cần rút kinh nghiệm... Qua đó, đã góp phần nâng cao chất lượng xét xử các loại án theo lộ trình cải cách tư pháp.

Chất lượng xét xử các loại án đã từng bước được nâng lên, đáp ứng ngày một tốt hơn yêu cầu cải cách tư pháp. Số lượng án bị sửa, bị hủy chiếm tỷ lệ không đáng kể. Qua công tác xét xử phúc thẩm, Tòa án nhân dân hai cấp bị hủy, sửa 13 vụ, chiếm tỷ lệ 1,4% (Trong đó, bị sửa: 03 vụ án Hình sự, 03 vụ án Dân sự; bị hủy 01 vụ án hình sự; 06 vụ Dân sự).

Việc trả hồ sơ cho Viện kiểm sát để yêu cầu điều tra bổ sung: Tòa án hai cấp đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát 04 vụ 12 bị can, bị cáo. Trong đó, Viện kiểm sát khắc phục theo yêu cầu của Tòa án 03 vụ, 01 vụ không chấp nhận. Về cơ bản, quan điểm của các cơ quan tiến hành tố tụng thống nhất nhận thức áp dụng pháp luật trong việc xác định tội danh, tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

Trong kỳ báo cáo, Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân cấp cao, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao thông báo giải quyết đơn và trả lời không có căn cứ kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm đối với 09 đơn khiếu nại về Dân sự, Hành chính.

¹⁶ 258/530 vụ việc.

Viện kiểm sát nhân dân hai cấp ban hành 08 kháng nghị (08 vụ án hình sự) và 08 bản kiến nghị (05 kiến nghị về hình sự, 03 kiến nghị về Dân sự); Viện kiểm sát nhân dân cấp cao kiến nghị 01 vụ án dân sự. Các kháng nghị, kiến nghị đều được Tòa án nhân dân hai cấp chấp nhận, rút kinh nghiệm.

Trên cơ sở Nghị quyết của Quốc hội, hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao, trong 6 tháng đầu năm, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Cao Bằng đã tổ chức được 20 phiên toà trực tuyến¹⁷ kết nối điểm cầu hội trường xét xử Toà án nhân dân hai cấp với các điểm cầu Nhà tạm giữ Công an các huyện, Thành phố.

Các Tòa án đã thực hiện phối hợp với Đài Truyền hình, Báo Cao Bằng đưa tin xét xử hoạt động của Tòa án. Đồng thời, duy trì đăng tải thông tin của Tòa án nhân dân hai cấp trên cổng thông tin điện tử Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng góp phần tuyên truyền pháp luật, đấu tranh phòng, chống tội phạm, được dư luận, nhân dân đồng tình ủng hộ, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Cao Bằng vẫn còn một số hạn chế, tồn tại cần phân đấu khắc phục đó là:

Thứ nhất, một số vụ việc có tiến độ giải quyết còn chậm. Do các nguyên nhân sau:

- Hầu hết các vụ án chưa giải quyết là án mới thụ lý, số lượng vụ việc phức tạp ngày càng gia tăng, cơ sở vật chất, điều kiện làm việc còn nhiều khó khăn.

- Nhiều trường hợp đương sự cung cấp chứng cứ không đầy đủ hoặc cố tình không cung cấp chứng cứ hoặc trốn tránh, không hợp tác, gây khó khăn trong công tác tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ, định giá tài sản.

- Một số Thẩm phán chưa chủ động lên kế hoạch công tác một cách khoa học, chưa quyết đoán trong xử lý công việc.

Thứ hai, Công tác triển khai thi hành Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án đã được các đơn vị chú trọng tuy nhiên số lượng người dân đồng ý lựa chọn hòa giải đối thoại theo Luật Hòa giải đối thoại còn ít, tỷ lệ hòa giải đối thoại theo Luật chưa cao.

Thứ ba, trong về mối quan hệ phối hợp: Tòa án hai cấp thường xuyên duy trì mối quan hệ phối hợp với Ủy ban nhân dân theo Quy chế phối hợp trong công tác giải quyết các vụ việc hành chính, dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, lao động đã được ký kết vào tháng 12/2020. Tuy nhiên, trong thời gian qua, sự phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân tỉnh và huyện với Tòa án chưa kịp thời, chưa đạt yêu cầu Tòa án đưa ra, đặc biệt là liên quan đến việc xem xét, thẩm định tại chỗ, định giá tài sản, cung cấp các

¹⁷ 01 vụ Dân sự, 02 vụ Hành chính, 19 vụ Hình sự.

tài liệu liên quan đến vụ án dẫn đến một số vụ án phải tạm đình chỉ hoặc kéo dài thời hạn chuẩn bị xét xử.

Thứ tư, việc tổ chức các phiên tòa trực tuyến trong thời gian qua chưa đảm bảo do xảy ra các tình huống mất điện, bị ngắt kết nối internet trong quá trình diễn ra phiên tòa. Cơ sở vật chất, trang thiết bị tại các điểm cầu thành phần chưa đáp ứng được yêu cầu, các cơ sở giam giữ của Công an chưa được đầu tư đồng bộ, phần lớn thiết bị là đi mượn, cho thuê và tận dụng các thiết bị từ phòng họp trực tuyến hiện có, chuyển đổi công năng để tổ chức xét xử yêu cầu, đường truyền chưa đảm bảo sự ổn định, nhất là xét xử các vụ án hình sự phải kết nối với cơ sở giam giữ còn gặp khó khăn.

3. Kiến nghị, đề xuất:

- Đề nghị các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân các cấp thường xuyên giữ mối quan hệ phối hợp với Tòa án. Tạo điều kiện cho Tòa án nhanh chóng giải quyết vụ án, đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự.

- Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao quan tâm hơn đến cơ sở vật chất của Tòa án nhân dân hai cấp, đặc biệt là xây dựng mới trụ sở đã xuống cấp (Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang), bổ sung trang thiết bị phục vụ công tác như điều hòa, máy tính...

- Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao tăng cường tập huấn về công tác chuyên môn nghiệp vụ, tập trung vào nội dung xử lý các vụ án thường gặp còn có nhiều sai sót trong quá trình giải quyết xét xử.

4. Giải pháp khắc phục:

Tiếp tục tập trung thực hiện tốt 14 giải pháp đột phá để nâng cao chất lượng công tác xét xử.

Thẩm phán cần đẩy nhanh tiến độ giải quyết, xét xử trong 6 tháng cuối năm 2023, chủ động xác minh thu thập chứng cứ trong quá trình giải quyết các vụ án; rèn luyện kỹ năng thu thập, đánh giá chứng cứ, đảm bảo xem xét một cách toàn diện, khách quan; tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao chất lượng xét xử.

Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu đối với thủ trưởng đơn vị. Thường xuyên kiểm tra, giám sát các Thẩm phán, Thư ký trong thực hiện hoạt động tố tụng.

Tập trung đưa ra phương hướng giải quyết các vụ án tạm đình chỉ trên cơ sở quy chế phối hợp đã ký kết với các cơ quan tiến hành tố tụng, các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân các cấp trong quá trình giải quyết vụ án.

Tích cực tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm và phiên toà trực tuyến thông qua đó, Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa nâng cao kỹ năng điều khiển phiên tòa, nhất là điều hành tranh tụng đảm bảo tinh thần cải cách tư pháp.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Trên cơ sở quán triệt thực hiện nhiệm vụ công tác của Tòa án nhân dân tối cao, các Nghị quyết, Chỉ thị của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng đề ra phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm những tháng cuối năm 2023 như sau:

1. Quán triệt và triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết, các văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XIX và các văn bản chỉ đạo của Đảng, Quốc hội về công tác tư pháp. Đặc biệt là Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Trung ương về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khoá XII "Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh". Đồng thời, chú trọng công tác xây dựng Đảng, đảm bảo về số lượng và chất lượng Đảng viên.

2. Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật và văn bản của Tòa án nhân dân tối cao. Trong đó, quán triệt tuân thủ nghiêm túc Bộ quy tắc “Đạo đức và ứng xử của Thẩm phán”, Quy chế quy định về xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong Tòa án nhân dân, Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức Tòa án nhân dân và thực hiện nghiêm các quy định về văn hóa công sở.

3. Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ việc, thực hiện tốt nguyên tắc tranh tụng, chú trọng công tác đối thoại, hòa giải; tăng cường công tác tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm. Đảm bảo đạt và vượt chỉ tiêu công tác đối với từng loại án: giải quyết, xét xử đạt từ 90% trở lên đối với các vụ án hình sự; đạt từ 85% trở lên đối với các vụ, việc dân sự; đạt từ 65% trở lên đối với các vụ án hành chính; đạt từ 99% trở lên đối với các đề nghị xem xét, áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Hạn chế đến mức thấp nhất số vụ việc bị sửa, bị huỷ do nguyên nhân chủ quan, đảm bảo tỷ lệ không vượt quá 1,5% trên tổng số các loại vụ việc đã giải quyết. Đồng thời, thực hiện tốt công tác thi hành án hình sự.

4. Thực hiện tốt công tác tổ chức cán bộ về đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, biệt phái. Tạo điều kiện cho đội ngũ công chức được tham dự các lớp tập huấn nghiệp vụ để nâng cao kỹ năng nghề nghiệp và tham dự các lớp quản lý nhà nước, bồi dưỡng lý luận chính trị để nâng cao trình độ lý luận và kỹ năng quản lý, đáp ứng tốt hơn yêu cầu công tác. Đảm bảo chế độ chính sách đối với công chức, người lao động của Tòa án nhân dân hai cấp.

5. Tham dự các Hội nghị tập huấn nghiệp vụ trực tuyến do Tòa án nhân dân tối cao tổ chức. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho Thẩm phán, Thẩm tra viên và Hội thẩm nhân dân. Tích cực tham gia hoàn thiện hệ thống pháp luật theo yêu cầu của Tòa án nhân dân tối cao và Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh.

6. Đổi mới và tăng cường công tác kiểm tra nghiệp vụ, kịp thời phát hiện và rút kinh nghiệm những thiếu sót trong công tác chuyên môn của Tòa án cấp huyện. Đồng thời, đảm bảo triển khai có hiệu quả Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

7. Thực hiện tốt các công tác xây dựng mới trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh và trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng. Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng mới trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang và Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình.

8. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng để không ngừng nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ và khả năng sử dụng các phương tiện, kỹ thuật, ứng dụng khoa học công nghệ trong xét xử cho những người tiến hành tố tụng, đặc biệt là các cán bộ Tòa án nhằm đáp ứng yêu cầu tổ chức phiên tòa trực tuyến.

9. Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua thiết thực lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh. *Ue*

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- Kỳ họp thường lệ giữa năm 2023
HĐND tỉnh khóa XVII (để b/c);
- Lãnh đạo Tòa án tỉnh (để biết);
- Lưu VP.



CHÁNH ÁN

Lưu Thu Giang